

Bản án số: **126/2022/HS-ST**
Ngày 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thanh Hoàn và ông **Nguyễn Văn Giang**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Ngô Minh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2022/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn K** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 3 năm 1981 tại: Th, Hải Phòng.

Nơi thường trú: xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa; tiền sự: chưa có;

- Tiền án: 02 tiền án: ngày 29/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2021; ngày 20/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/4/2013, chưa thi hành số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 430.000 đồng án phí dân sự.

- Nhân thân: ngày 25/02/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 17/02/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 31/7/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái xử phạt 36 tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 08/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng

Cái xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 36 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Bị hại:* chị **Diệp Hồng Đ**, sinh năm: 1976; nơi thường trú: phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh **Trần Mạnh C**, sinh năm 1985; nơi thường trú: phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn K là người nghiện ma túy Heroin, do cần tiền mua ma túy về sử dụng nên K đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Với ý định đó, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/9/2022, K đi bộ đến quầy bán hàng điện gia dụng số A011, chợ Vinh Cơ thuộc khu 1, phường T, thành phố M của chị Diệp Hồng Đ và thấy trên mặt quầy có 01 (một) chiếc túi xách bằng vải, màu đen KT (15x25)cm, quan sát thấy chị Đ đang dọn hàng phía trước, nên K lén lút chiếm đoạt, rồi giấu chiếc túi vào bên trong áo đang mặc, sau đó đi đến đoạn ngã tư gần chợ 3 rồi bắt xe mô tô chở khách đi về hướng cầu Ka Long. Trên đường đi, K kiểm tra túi xách thấy bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, số tiền 6.300.000 đồng, 01 (một) căn cước công dân, 01 (một) thẻ ngân hàng thương mại cổ phần quân đội, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế. Toàn bộ giấy tờ trên đều mang tên Diệp Hồng Đ. K bảo người lái xe mô tô chở khách đưa K đến cửa hàng điện thoại “Mạnh C” ở phường T, thành phố M. Tại đây K bán chiếc điện thoại trên cho anh Trần Mạnh C với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, K bắt xe ô tô khách về nhà tại thành phố Hải Phòng. K treo túi xách nêu trên (bên trong có thẻ ngân hàng các giấy tờ của chị Đ) vào phòng của K, còn số tiền 6.300.000 đồng và số tiền bán điện thoại trộm cắp được K mua ma túy về sử dụng và chi tiêu cá nhân hết số tiền 4.850.000 đồng. Ngày 12/9/2022, chị Diệp Hồng Đ có đơn trình báo Cơ quan Công an thành phố Móng Cái về việc chị bị trộm cắp số tài sản như nêu trên.

Ngày 16/9/2022, K quay trở lại Móng Cái, Quảng Ninh thì bị bắt, tạm giữ của K số tiền 3.150.000 đồng và 01 (một) chiếc áo phông ngắn tay màu xanh. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ của anh C. Tạm giữ 01 túi xách bằng vải màu đen, 01 thẻ ngân hàng và các giấy tờ nêu trên tại nơi ở của K. Chiếc túi xách nêu trên đã cũ, sờn rách không còn giá trị, chị Đ không đề nghị định giá tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 715/KLĐG ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Móng Cái kết luận: 01 (một)

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, dung lượng 64Gb, số IMEI 353967102195586 đã qua sử dụng, có trị giá là 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn K khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung vụ án.

Bị hại chị Diệp Hồng Đ mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong quá trình điều tra: thể hiện phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm bị mất tài sản và đặc điểm của tài sản bị trộm cắp. Chị đã được nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ; 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 túi xách bằng vải màu đen đồng thời chị yêu cầu K phải trả lại số tiền 6.300.000 đồng cho chị. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị Đ chỉ yêu cầu K phải trả lại số tiền 3.150.000 đồng, không yêu cầu K phải bồi thường số tiền còn lại đồng thời đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Mạnh C có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại về đặc điểm tài sản mà anh đã mua của K. Anh không biết là tài sản do phạm tội mà có. Anh đã giao lại cho cơ quan điều tra và yêu cầu K phải bồi thường cho anh số tiền 1.700.000 đồng mà anh đã mua điện thoại. Sau khi nhận quyết định xét xử anh không yêu cầu K phải bồi thường cho anh nữa. Ngoài ra anh không có ý kiến gì.

Tại cáo trạng số 130/CT-VKSMC, ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, trị giá tài sản, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn K từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 16/9/2022.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Trả lại cho chị Diệp Hồng Đ số tiền 3.150.000 đồng

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông ngắn tay, màu xanh.

*) Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp các tài liệu về xác định hiện trường, xác định vật chứng, căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ ngày 09/9/2022, tại khu 1, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Văn K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, trị giá 6.000.000 đồng và số tiền 6.300.000 đồng của chị Diệp Hồng Đ. Tổng trị giá tài sản Hoàng Văn K trộm cắp là 12.300.000 đồng (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp bị pháp luật nghiêm cấm, do đó, hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 12.300.000 đồng (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Hoàng Văn K, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo K đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố và luận tội đối với Hoàng Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp say đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.”

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động, nghiện ma túy, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xét xử về các loại tội chiếm đoạt tài sản (năm 2005, 2006, 2007, 2010, 2011, 2014, 2018) nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện là đối tượng khó cải tạo và không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người có ích. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết.

[3]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo còn khai báo quanh co chưa thực sự thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Ngoài 02 lần bị cáo K đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý xác định là tình tiết định khung thì K còn bị xét xử 05 lần về các loại tội chiếm đoạt tài sản nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trị giá tài sản trộm cắp, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo trong khung hình phạt đã truy tố, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm xâm phạm sở hữu trên địa bàn thành phố Móng Cái nói riêng và trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về phân trách nhiệm dân sự, vật chứng và xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả chi Diệp Hồng Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ; 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 túi xách bằng vải màu đen.

+ 01 (một) chiếc áo phong ngắn tay, màu xanh tằm giữ của K nhưng K xác định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 6.300.000 đồng K trộm cắp của chị Đ, quá trình điều tra chỉ thu giữ được số tiền 3.150.000 đồng, xét thấy là tài sản hợp pháp của chị Đ, cần trả lại cho chị Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: chị Đ không yêu cầu K phải trả lại cho chị số tiền còn thiếu, anh Trần Mạnh C không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn K bồi thường số tiền đã mua điện thoại, đây là sự tự nguyện của chị Đ và anh C, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với anh Trần Mạnh C có hành vi mua điện thoại di động do K trộm cắp, nhưng anh C không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

Đối với người lái xe mô tô chở khách chở K đến cửa hàng bán điện thoại, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Hoàng Văn K** (không có tên gọi khác).

Phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn K 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2022.

***) Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng: khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho chị Diệp Hồng Đ số tiền 3.150.000đ (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo phong ngắn tay, màu xanh, ghi chữ “Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng”, KT (77x48)cm, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/2023/THA, ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***) Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an thành phố

Móng Cái;

- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Cơ quan Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà